

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG ĐIỀU KIỆN CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Thượng tá,
TS. Trịnh Xuân Việt

Chủ nhiệm Khoa Kinh tế chính trị học Mác - Lênin, Học viện Chính trị
- Bộ Quốc phòng
Email: viettx@gmail.com

Article history

Received: 09/02/2023

Accepted: 10/3/2023

Published: 10/4/2023

Keywords

Renew, education, defense,
security, Fourth Industry
Revolution

ABSTRACT

National defense and security education is an important content in building the all-people national defense, people's security, safeguarding the socialist Vietnamese Homeland. Reforming national defense and security education is an objective requirement in the current period. The article shows that national defense and security education over the past time has achieved positive results, making important contributions to the cause of building and safeguarding the socialist Vietnamese Homeland; at the same time, it also points out the limitations and shortcomings. The author proposes solutions to reform national defense and security education in the context of the Fourth Industrial Revolution to meet requirements of Homeland building and safeguarding in the new situation.

1. Mở đầu

Giáo dục quốc phòng, an ninh là một bộ phận quan trọng của nền giáo dục quốc dân, giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong công tác quốc phòng của Đảng, Nhà nước nhằm bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn của dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, trước sự phát triển của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng như yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cần phải tiếp tục được đổi mới, trong đó cần phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể trong đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh gắn sát với từng đối tượng; nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh bảo đảm có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ; linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới phương pháp, kết hợp với sử dụng phương tiện dạy học dựa trên nền tảng công nghệ kỹ thuật hiện đại trong giáo dục quốc phòng và an ninh; đẩy nhanh quá trình chuyên đổi số, áp dụng công nghệ mới vào quá trình giáo dục quốc phòng và an ninh ở các nhà trường.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng công tác giáo dục quốc phòng và an ninh

Trong những năm qua, nhất là sau khi Quốc hội thông qua Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2014, đánh dấu bước phát triển mới, khẳng định tính nhất quán và tầm quan trọng của công tác giáo dục quốc phòng và an ninh tới mọi đối tượng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh ở các nhà trường quân đội, các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh, các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông (gọi chung là nhà trường) trên phạm vi cả nước ngày càng được coi trọng, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền và vai trò tham mưu của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể. Vì vậy, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đã ngày càng đi vào nền nếp, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điều đó được biểu hiện trên một số khía cạnh sau:

Trước hết, nhận thức về giáo dục quốc phòng và an ninh ngày càng đầy đủ hơn, phù hợp với sự yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Các ban, bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, các lực lượng từ Trung ương đến cơ sở ngày càng nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn về vị trí, vai trò, sự cần thiết phải tăng cường giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng; chú trọng đến nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh, đặc biệt là nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên làm nòng cốt để nâng cao chất lượng công tác giáo dục ở các nhà trường. Các cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đã từng bước được bổ sung,

hoàn thiện phù hợp với sự phát triển của nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh. Sự phối hợp, hiệp đồng của các tổ chức, các lực lượng được triển khai thực hiện khá đồng bộ, nhịp nhàng.

Thứ hai, chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện và tổ chức thực hiện ngày càng ổn định. Đến nay, hệ thống chương trình, giáo trình giáo dục quốc phòng và an ninh được ban hành thống nhất, phù hợp với yêu cầu, mục tiêu của từng đối tượng. Trong đó, đối với cấp tiểu học và trung học cơ sở, việc thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh được tiến hành lồng ghép thông qua nội dung các môn học trong chương trình, kết hợp với các hoạt động ngoại khóa phù hợp với lứa tuổi. Đối với cấp trung học phổ thông, các nhà trường thực hiện chương trình theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm và các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh tổ chức triển khai giáo dục theo Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đối tượng còn lại là cán bộ, quản lý các cấp, chương trình bồi dưỡng cũng đã được xây dựng và thực hiện phù hợp, gắn với đặc điểm của từng đối tượng. Về tổng thể, chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng đã cập nhật nhiều nội dung kiến thức mới, số chuyên đề tăng; thời lượng giảng dạy các học phần thay đổi theo hướng tăng giờ học thực hành, giảm giờ học lý thuyết so với trước. Nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh đã tập trung quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới; yêu cầu, nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng nền an ninh nhân dân; công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; kết hợp giữa kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh; giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại; tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh; xây dựng “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc để xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân... Có thể nói, với việc thực hiện các chương trình cho từng đối tượng đã tạo ra sự thống nhất trong hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh ở các nhà trường, địa phương trên phạm vi cả nước.

Thứ ba, các nhà trường đã tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, tổ chức quản lý quá trình giáo dục quốc phòng và an ninh trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nhất là công nghệ thông tin. Nhìn chung, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đã có sự chuyển mạnh theo hướng giảm lý thuyết, tăng cường nêu vấn đề, cung cấp nguồn tài liệu, phân nhóm theo cụm vấn đề, ưu tiên tăng thời gian thảo luận và thực hành giải quyết vấn đề. Hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh ở các nhà trường ngày càng được hỗ trợ, ứng dụng nhiều thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến, công nghệ thông tin. Nhiều nhà trường đã chủ động tiếp cận với các làn sóng công nghệ giáo dục mới để triển khai công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, tổ chức các khóa học “trực tuyến mở” (MOOC), đưa công nghệ vào xây dựng hệ thống học tập, triển khai các hệ thống học tập số hóa thông minh, thư viện trực tuyến, sử dụng giáo án điện tử, các phần mềm quản lý, điều hành huấn luyện, sử dụng nhiều hơn các video clip, phim tài liệu huấn luyện sát nội dung bài học. Một số nhà trường đã vận hành sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật bằng công nghệ mô phỏng, ứng dụng “trường bắn ảo”, qua đó khắc phục tình trạng học “khan”, giảng “chay”; khắc phục nhược điểm của phương pháp huấn luyện truyền thống, nhất là các nhà trường khó khăn về thao trường, bãi tập và mô hình, đồ dùng huấn luyện. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả người học cũng được các nhà trường tiến hành chặt chẽ trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, qua đó giúp cho đánh giá, phân loại kết quả được chính xác, mặt khác giúp cho công tác quản lý, lưu trữ thuận lợi. Chính những hoạt động trên đã tạo nhiều cơ hội cho quá trình đổi mới phương pháp dạy - học giáo dục quốc phòng và an ninh thời gian qua.

Thứ tư, đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh tiếp tục có sự bổ sung về số, chất lượng ngày càng được nâng lên. Về tổng thể, số lượng giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh từng bước đáp ứng yêu cầu tổ chức biên chế và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các nhà trường, hiện có 80% các trường trung học phổ thông công lập đã bố trí đủ giảng viên chuyên trách giáo dục quốc phòng và an ninh. Cơ cấu đội ngũ giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh ngày càng đảm bảo phù hợp hơn, nhất là cơ cấu tuổi quân, tuổi đời, tuổi nghề; cơ cấu cấp bậc quân hàm; cơ cấu chức vụ lãnh đạo, quản lý; cơ cấu trình độ học vấn, ngoại ngữ, tin học, chuyên môn nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ giảng viên. Trình độ học vấn của đội ngũ giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh không ngừng được cải thiện và nâng cao. Hầu hết giảng viên ở các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh đều có trình độ học vấn bậc đại học, sau đại học. Kiến thức, năng lực, kinh nghiệm sư phạm và tổ chức các hoạt động thực tiễn của đội ngũ giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh không ngừng được tích lũy và ngày càng nâng cao, nhiều giảng viên có trình độ học vấn cao, có kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy tốt, đáp ứng yêu cầu xây dựng và thực hiện chức năng nhiệm vụ của các nhà trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh những năm qua còn tồn tại những hạn chế, bất cập cần phải được khắc phục. Trong đó phải kể đến nhận thức của một bộ phận học sinh, sinh viên, cán

bộ quản lý về mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh chưa đầy đủ và toàn diện; sự chuyển biến về nhận thức còn chậm dẫn đến việc quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục quốc phòng và an ninh ở một số nơi chưa sâu sắc. Có nơi chưa coi trọng đúng mức công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, còn có tư tưởng xem nhẹ công tác giáo dục quốc phòng và an ninh nên khi chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện còn giản đơn, hình thức, chất lượng chưa cao.

Nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng có mặt còn chưa theo kịp sự phát triển của tình hình thế giới, khu vực, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, còn có sự mất cân đối giữa lý thuyết với thực hành, chưa có tính liên thông; có nội dung chưa thật sự phù hợp với cấp học và cơ sở vật chất hiện có của các nhà trường. Mặc dù trong thời gian qua Đảng, Nhà nước đã đầu tư không ít kinh phí cho nghiên cứu, cập nhật, biên soạn, phát hành giáo trình cho các đối tượng theo quy định, làm cơ sở pháp lý và thống nhất trong giáo dục quốc phòng và an ninh nhưng vẫn còn sự trùng lặp trong nội dung giảng dạy, chưa có sự phân luồng kiến thức với các đối tượng học khác nhau. Một số nội dung đưa vào giảng dạy chưa cập nhật kịp thời các thông tin mới, do đó chưa có sức thuyết phục và gây nhàm chán cho người học. Hình thức, biện pháp giáo dục quốc phòng và an ninh chưa phong phú, sinh động. Giáo dục quốc phòng toàn dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, truyền hình tuy đã được quan tâm, có tăng về số lượng, song chất lượng tin, bài viết có nội dung còn hạn chế, chưa theo kịp nhu cầu, yêu cầu đòi hỏi thực tiễn, nội dung, hình thức chưa thật hấp dẫn. Mặt khác, trong thời kì bùng nổ thông tin, người học dễ dàng tiếp cận với nhiều thông tin khác nhau trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet, mạng xã hội,... Đây cũng là môi trường thuận lợi để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng để tuyên truyền, xuyên tạc đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh. Chúng ta sức khuếch trương, tuyệt đối hóa sức mạnh, uy lực của các loại vũ khí thế hệ mới, công nghệ cao, điều này đã tác động không nhỏ tới nhận thức, niềm tin của người học vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, làm xuất hiện tư tưởng hoài nghi, thiếu tin tưởng vào đường lối quân sự, quốc phòng, nghệ thuật quân sự, vũ khí, trang bị hiện có.

Việc tạo nguồn, xây dựng đội ngũ giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh có đủ năng lực thực hiện giảng dạy ở các cấp học còn chậm và không đồng bộ. Nhiều trường hiện nay thiếu giảng viên, dẫn đến liên kết giảng dạy không đúng đối tượng, trình độ. Qua 9 năm triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020” theo Quyết định 607/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đội ngũ giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn, còn thiếu về số lượng, có mặt chưa đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Số giáo viên của các trường trung học phổ thông chất lượng đạt chuẩn còn thấp (mới đạt 50,76%), số lượng giảng viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học còn thiếu so với nhu cầu (mới đạt 91,6%), chưa chuẩn hóa trình độ chuyên môn theo yêu cầu của Đề án. Ngoài ra phải kể đến trình độ, kiến thức về công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng máy tính, các phương tiện kỹ thuật của đội ngũ giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay không đồng đều, chưa tương xứng, chưa đáp ứng được yêu cầu để có thể làm chủ công nghệ thông tin trong giảng dạy. Do thói quen, do sự chậm đổi mới về tư duy, không thích tiếp nhận cái mới nên một bộ phận giáo viên chưa thực sự nhận thức được tầm quan trọng, những lợi ích và hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục mang lại. Việc chuyển đổi số ở trường mới chỉ ở bước đầu; một số trường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng vào huấn luyện hiệu quả chưa cao. Thao trường, bãi tập, trang thiết bị, phòng học chuyên dùng, thiết bị dạy học không đồng bộ theo đúng quy định; nơi ăn ở còn khó khăn; trang phục dùng cho sinh viên còn thiếu, chưa tổ chức ăn ở tập trung để rèn luyện cho sinh viên theo nếp sống quân đội và môi trường quân sự.

Bên cạnh đó, nguồn tài liệu liên quan đến giáo dục quốc phòng và an ninh phục vụ cho học tập, nghiên cứu, tự học ở các nhà trường không chuyên hiện nay còn khá hạn chế. Trong khi đó nguồn học liệu điện tử, học liệu trực tuyến của môn học còn khá ít, chưa phổ biến rộng rãi và khó tìm kiếm. Nhiều tài liệu không chính thống, chưa được kiểm duyệt trên mạng internet nên người học sẽ khó xác định giá trị khoa học, tính đúng đắn khi sử dụng. Để tham khảo được tài liệu mang tính đặc thù này, cả người học lẫn người dạy chủ yếu là dựa vào các tài liệu dạng văn bản giấy, hình thức này còn nhiều khuyết điểm, chưa linh động. Do vậy, chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh có nội dung chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

2.2. Một số biện pháp đổi mới công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Trong những năm tới, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đứng trước cơ hội, thuận lợi và thách thức đan xen. Yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đặt ra những nội dung mới, phương thức mới; cuộc Cách mạng công

ng nghiệp lần thứ tư sẽ tác động, ảnh hưởng sâu sắc tới quốc phòng và an ninh của từng quốc gia và cộng đồng quốc tế. Những thành tựu, tiến bộ vượt bậc về khoa học công nghệ sẽ tạo ra nhiều loại vũ khí, trang bị kỹ thuật thế hệ mới, công nghệ cao, làm xuất hiện các hình thái chiến tranh, phương thức tác chiến mới. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch vẫn đang ráo riết chống phá cách mạng nước ta, với âm mưu, thủ đoạn mới hết sức nguy hiểm, tinh vi,... Thực tế đó vừa là khó khăn, vừa đặt ra yêu cầu cao đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh. Đề đòi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra, cần thực hiện tốt một số biện pháp cơ bản sau:

2.2.1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể đối với đổi mới công tác giáo dục quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể trong đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh là nhân tố có ý nghĩa quyết định hàng đầu đến kết quả thực hiện các mục tiêu, chương trình, nội dung công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đã đề ra. Đây cũng chính là sự quán triệt quan điểm của Đại hội XIII về: “Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hành động của toàn dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, củng cố quốc phòng và an ninh”. Vì vậy, trong thời gian tới cần tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng tham mưu, Tổng cục Chính trị, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh trong đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh. Các tổ chức đảng, Ban Giám đốc, Ban Giám hiệu các nhà trường cần thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, xác định chủ trương, biện pháp, chương trình kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh. Phối hợp chặt chẽ giữa các nhà trường với các trường sĩ quan, trường quân sự của quân đội trong đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh. Tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của các ban, bộ, ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, chính quyền các cấp trong huy động các nguồn lực phục vụ đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, đơn vị cử cán bộ, công chức đi bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh trong phối hợp, tham gia đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.

2.2.2. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh gắn sát với từng đối tượng

Trong điều kiện mới, khi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa có sự phát triển mới về nội dung và phương thức thì chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh cũng phải được bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp. Trong thời gian tới, việc hoàn thiện chương trình, nội dung giáo dục QPAN cần bảo đảm tính kế thừa và phát triển qua các cấp học, đảm bảo tính liên tục, phù hợp yêu cầu đặt ra với từng độ tuổi, tránh trùng lặp. Tiếp tục nghiên cứu, cụ thể hóa đường lối, quan điểm của Đảng về quốc phòng và an ninh, về bảo vệ Tổ quốc, nhất là quan điểm Đại hội XIII; Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chiến lược Quốc phòng Việt Nam; Chiến lược Quân sự Việt Nam; Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng và các chiến lược chuyên ngành mới được ban hành... vào chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng.

Bên cạnh đó, việc bổ sung, hoàn thiện chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh cần theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; chương trình, nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề, vừa phải bảo đảm chất lượng trang bị những kiến thức quân sự quốc phòng, vừa tính đến những kiến thức có liên quan đến quốc phòng và năng lực thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển. Chú trọng đến tính chính trị, tư tưởng, tính khoa học trong chương trình giáo dục; quan tâm giáo dục, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, năng lực chuyên môn. Đồng thời, cần làm rõ những kiến thức cơ bản, chuyên biệt về hoạt động quân sự, quốc phòng, an ninh, đảm bảo tích hợp liên ngành theo hướng hiện đại, liên thông, phù hợp với đối tượng, cấp học, bậc học, ngành nghề đào tạo và mục tiêu của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh. Mặt khác, cần phân bổ lại thời gian môn học theo hướng tăng thời gian huấn luyện kỹ năng thực hành, các hoạt động bổ trợ, nhất là tham quan, học tập tại các đơn vị quân đội. Các bộ, ngành, trước hết là các bộ: Quốc phòng, Công an, Giáo dục và Đào tạo cần chủ động phối hợp nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung, chương trình, giáo trình giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với từng đối tượng và tình hình thực tiễn.

2.2.3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng, an ninh bảo đảm có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ

Thực tế đã chỉ ra rằng, cùng với việc chuẩn hoá chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh thì việc nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh là nhân tố có vai trò hết sức quan trọng, quyết định chất lượng giáo dục. Vì vậy, cần quan tâm hơn nữa đến việc chăm lo, bồi dưỡng,

xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh bảo đảm đủ về số lượng, chất lượng, có cơ cấu, độ tuổi, chuyên ngành hợp lý, thực hiện chuẩn hóa theo tiêu chuẩn của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng. Các cơ quan tham mưu cần điều tra, khảo sát, đánh giá đúng thực trạng đội ngũ giảng viên, các lực lượng tham gia giáo dục quốc phòng và an ninh; xây dựng kế hoạch, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục quốc phòng và an ninh trong thời kỳ mới. Cần ưu tiên đầu tư có trọng điểm Đề án Đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh và phát huy khả năng của đội ngũ chuyên gia trên các lĩnh vực; chú trọng bồi dưỡng rèn luyện phương pháp, tác phong công tác, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực tư duy sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh. Các nhà trường cần có kế hoạch gửi đi đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức quốc phòng và an ninh cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; coi trọng việc đưa giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh đi thực tế tại đơn vị quân đội để bổ sung, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, kỹ năng, phương pháp giảng dạy; tăng cường tương tác giữa giảng viên và đơn vị quân đội, giúp đội ngũ giảng viên đúc rút được kinh nghiệm thực tiễn, qua đó, bồi dưỡng, nâng cao năng lực toàn diện cả về kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy. Bên cạnh đó, cần có cơ chế, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên, giảng viên làm công tác giáo dục quốc phòng và an ninh. Bản thân mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh phải nỗ lực cố gắng vươn lên, tích cực học tập nâng cao trình độ, chủ động nghiên cứu, tìm tòi, ứng dụng những tiến bộ khoa học công nghệ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng sư phạm để đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu, nhu cầu của xã hội; thực hiện tốt việc tự đào tạo và coi đây là nhu cầu, biện pháp không thể thiếu để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, phương pháp tác phong làm việc khoa học trong môi trường sư phạm.

2.2.4. Linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới phương pháp, kết hợp với sử dụng phương tiện dạy học dựa trên nền tảng công nghệ kỹ thuật hiện đại trong giáo dục quốc phòng, an ninh

Trước sự phát triển của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kết hợp đổi mới phương pháp với sử dụng phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại trên cơ sở áp dụng công nghệ số là xu thế tất yếu khách quan. Vì thế, trong giáo dục quốc phòng và an ninh cũng cần phải thay đổi phương pháp giảng dạy từ người truyền đạt các kiến thức trở thành người giúp người học thay đổi kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng, người học vừa lĩnh hội được kiến thức, vừa biết vận dụng sáng tạo vào thực tiễn. Đồng thời, cần tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tiên tiến trên cơ sở khai thác những thành tựu về khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ số, thông tin và truyền thông, sử dụng các phần mềm tiện ích, dạy học online, e-learning, các nguồn lực thư viện điện tử, tài nguyên mở... để lựa chọn, mở rộng và phát triển nội dung dạy học. Tăng cường tính giáo dục trong dạy học giúp người học thay đổi tư duy và cách tiếp cận, tận dụng những cơ hội Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại. Thông qua đó giúp người học phát triển các kỹ năng học tương tác, hợp tác cùng nhau kết hợp với phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng người. Kiên quyết khắc phục lối truyền thụ một chiều, chuyển sang dạy học phát huy tối đa nội lực của người học; tăng cường rèn luyện kỹ năng học tập, tự học, cách thức tìm hiểu và giải quyết vấn đề cho người học. Cần mở rộng liên kết thông tin giữa kiến thức học tập, nghiên cứu trong nhà trường với hoạt động thực tiễn; kết nối Internet để liên kết thông tin, giải quyết các vấn đề liên quan đến các kiến thức về quân sự, quốc phòng. Mặt khác, cần tăng cường các hoạt động tập bài, ngoại khóa, trải nghiệm theo chủ đề, mời chuyên gia, nhân chứng lịch sử tham gia tọa đàm, nói chuyện chuyên đề; tham quan thực tế tại các đơn vị quân đội. Tăng cường bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh bằng các phương pháp hiện đại, tiên tiến. Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên nên kết hợp các mô hình đào tạo tiên tiến 4.0, đào tạo trực tuyến, từ xa để giảng viên vừa nâng cao trình độ chuyên môn, vừa tiếp cận các mô hình dạy học mới. Các hình thức dạy học này sẽ giúp giảng viên bổ sung vào kiến thức nghiệp vụ, làm phong phú hơn các hình thức dạy học trong quá trình giáo dục quốc phòng và an ninh tại các nhà trường.

2.2.5. Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, áp dụng công nghệ mới vào quá trình giáo dục quốc phòng, an ninh ở các nhà trường

Chuyển đổi số là yêu cầu và là xu hướng tất yếu trong thời gian tới. Đối với các nhà trường, việc thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh cũng cần nắm bắt và thực hiện đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Để chuyển đổi số phục vụ cho công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đạt hiệu quả, cần ứng dụng các công cụ công nghệ mới. Hiện nay, có rất nhiều công cụ cho chuyển đổi số như: công cụ hội nghị truyền hình Skype, GoToMeeting; ứng dụng đàm

thoại, chia sẻ tài nguyên Microsoft Teams; ứng dụng OneNote; Stream; ứng dụng phân tích người đọc Reader Analytics; tra từ điển Tflat; các hệ thống quản lý học tập Blackboard, WebCT, Desire2Learn, ANGEL... Các trường cần nghiên cứu và đẩy mạnh áp dụng công cụ công nghệ mới nói trên, đồng thời đẩy mạnh sử dụng các công cụ đa năng như máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử, bảng điện tử thông minh, sách giáo khoa điện tử, các phần mềm dạy học (E-learning...) để phục vụ cho quá trình giáo dục quốc phòng và an ninh. Tiếp tục đầu tư đồng bộ, tiến tới chuẩn hóa, hiện đại hóa hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các mặt bảo đảm khác, đảm bảo cho người học thực sự được trải nghiệm môi trường quân sự. Trước mắt, cần tập trung thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/QĐ-TTg, ngày 14/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, đảm bảo nguồn ngân sách, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện các trung tâm; đẩy mạnh cải tiến, nâng cấp, nghiên cứu, thiết kế mới, trang bị thêm các hệ thống huấn luyện hiện đại tại các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh. Đầu tư xây dựng hệ thống đường truyền tích hợp, liên kết thông minh, trường bắn ảo, các mô hình thao trường thu nhỏ sử dụng công nghệ mới, các phòng học ảo, thiết bị ảo nhằm tái hiện các hoạt động quân sự bằng âm thanh, hình ảnh giống như thật để người học trải nghiệm, cảm nhận không gian, thời gian, âm thanh, hình ảnh sát thực tế. Qua đó, rèn luyện bản lĩnh, tâm lý, phát huy tư duy chiến thuật, đưa ra phương án xử trí tình huống phù hợp, hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư thư viện điện tử và nâng cấp các phòng học chuyên dùng, phòng máy tính, trang thiết bị hiện đại dưới sự hỗ trợ của các thiết bị thông minh, bảo đảm đủ giáo trình, tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá kết quả. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ AI, nhất là trong tổng hợp thông tin học tập, các gợi ý hữu ích cho người học và người dạy, tạo điều kiện cho người học tiếp cận giáo trình chuẩn hóa theo từng cá nhân, trong đánh giá năng lực và nhu cầu của người học, hoặc sử dụng để khắc phục sự thiếu hụt đội ngũ giảng viên. Đặc biệt, cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cần tăng cường phối hợp, chỉ đạo nhằm bảo đảm tốt trang thiết bị, nhất là vũ khí, đạn, phần đầu tổ chức bắn đạn thật cho 100% sinh viên để rèn luyện bản lĩnh, tâm lý và đánh giá kết quả môn học. Về lâu dài, cần rà soát, sắp xếp lại hệ thống các trung tâm; điều chỉnh phân luồng liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh cho phù hợp trên phạm vi cả nước.

3. Kết luận

Đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là một đòi hỏi tất yếu khách quan. Song để quá trình đổi mới đó đạt được hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đòi hỏi cả hệ thống chính trị, mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân phải quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng về quốc phòng và an ninh, thống nhất về nhận thức, tư tưởng và hành động nhằm tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường quốc phòng và an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2007). *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập I)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng ủy Quân sự Trung ương (2007). *Hướng dẫn số 278/ĐUQSTW, ngày 10/9/2007 về việc thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới*.
- Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương (2022). *Báo cáo kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2021, phương hướng nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2022*.
- Quốc hội (2013). *Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Uông Thiện Hoàng (2021). *Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay*. Luận án tiến sĩ Khoa học chính trị, Học viện Chính trị.
- Vũ Minh (2017). *Đổi mới giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường đại học trong tình hình mới*. Luận án tiến sĩ Quân sự, Học viện Quốc phòng.